

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Kinh tế**;

Chuyên ngành: **Quản trị - quản lý**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **Hoàng Thị Huệ**

2. Ngày tháng năm sinh: **01/11/1987**; Nam ☐ Nữ ☒ ; Quốc tịch: **Việt Nam**;

Dân tộc: **Kinh**;

Tôn giáo: **Không**

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: **Canh Tân, Hưng Hà, Thái Bình**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số 47TT1, ngõ 537 Bát Khối, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội**

6. Địa chỉ liên hệ: **Số 47TT1, ngõ 537 Bát Khối, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội**

Điện thoại di động: **0984.277.598**; E-mail: **hoanghue@neu.edu.vn**

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 12/2011 đến nay: **Giảng viên, Khoa Kinh tế và Quản lý nguồn nhân lực, Đại học Kinh tế Quốc dân**

✓ Chức vụ hiện nay: **Không**;

✓ Chức vụ cao nhất đã qua: **Không**

✓ Chức danh: **Giảng viên chính, Khoa Kinh tế và Quản lý nguồn nhân lực, Đại học Kinh tế Quốc dân**

✓ Cơ quan công tác hiện nay: **Đại học Kinh tế Quốc dân**

✓ Địa chỉ cơ quan: **207 Đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội**

✓ Điện thoại cơ quan: **024.36.280.280**

✓ Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục (nếu có): **Không**

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: **hiện đang công tác**

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày **16 tháng 06 năm 2009**

✓ Số văn bằng: **A318721**

✓ Ngành: **Quản trị kinh doanh**

✓ Nơi cấp bằng ĐH: **Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam.**

- Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 28 tháng 4 năm 2012

✓ Số văn bằng: A024344

✓ Ngành: Kinh doanh và Quản lý

✓ Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sỹ ngày 05 tháng 03 năm 2021

✓ Số văn bằng: 000118

✓ Ngành: Quản trị nhân lực

✓ Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh Phó Giáo sư ngày ... tháng ... năm, ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu thứ nhất: Lao động, việc làm và các vấn đề xã hội

Các nghiên cứu theo hướng thứ nhất được thể hiện trong các công trình sau đây:

+ **04 đề tài NCKH các cấp** (02 đề tài cấp Trường [1][2] ứng viên là chủ nhiệm; 01 đề tài nhánh thuộc đề tài KHCN cấp Nhà nước [3] ứng viên là chủ nhiệm; 01 đề tài cấp Nhà nước [04] ứng viên là thành viên chính)

+ **35 công trình khoa học** được công bố trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế; kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế uy tín:

[1][2][3][4][5][6][7][8][27][28][29][30][31][32][33][34][35][36][37][38][39][40]

[41][42][43][44][45][46][47][48][49][50][51][52][53]

+ **01 giáo trình** [7] ứng viên là đồng chủ biên; **02 giáo trình** [1] [6] ứng viên là thành viên biên soạn; **01 sách chuyên khảo** [2] ứng viên là thành viên biên soạn.

- Hướng nghiên cứu thứ hai: Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực

Các nghiên cứu theo hướng thứ hai được thể hiện trong các công trình sau đây:

+ **02 đề tài NCKH các cấp**: 01 đề tài cấp Bộ [5] ứng viên là thành viên; 01 đề tài cấp tương đương cấp Bộ [6], ứng viên là thư ký.

+ **27 công trình khoa học** được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế; kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế uy tín:

[9] [10][11][12][13][14][15][16][17][18][19][20][21][22][23][24][25][26]

[54][55][56][57][58][59][60][61][62]

+ **01 giáo trình** [5] ứng viên là thành viên biên soạn; **03 sách chuyên khảo** [3], [4], [8] ứng viên là thành viên biên soạn.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **02 học viên cao học** bảo vệ thành công Đề án tốt nghiệp Thạc sỹ và đang hướng dẫn 04 nghiên cứu sinh
- Đã hoàn thành đề tài **06 đề tài KHCN** từ cấp Trường trở lên cụ thể:
 - ✓ Chủ nhiệm 02 đề tài KHCN cấp Trường đã nghiệm thu
 - ✓ Chủ nhiệm 01 đề tài nhánh thuộc đề tài KHCN cấp Nhà nước đã nghiệm thu
 - ✓ Thành viên chính 01 đề tài KHCN cấp Nhà nước đã nghiệm thu
 - ✓ Thư ký 01 đề tài KHCN cấp Bộ đã nghiệm thu
 - ✓ Thành viên 01 đề tài KHCN cấp Bộ đã nghiệm thu
- Đã công bố **62 công trình khoa học**, trong đó 23 bài đăng tạp chí trong nước, 8 bài đăng tạp chí quốc tế uy tín, 18 bài đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia, 6 bài đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế, 7 bài đăng tạp chí quốc tế khác; trong đó có 7 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín ISI/Scopus mà ứng viên là tác giả chính (6 bài sau tiến sỹ).
- Số lượng sách đã xuất bản: **08 sách** (đồng chủ biên 1 Giáo trình; tham gia viết 3 Giáo trình và 4 sách chuyên khảo) thuộc nhà xuất bản có uy tín.

* 05 công trình khoa học tiêu biểu

1. Hue Thi Hoang, Hanh Thi Hai Nguyen, Ngan Hoang Vu, Anh Hai Le, Hanh Hong Quach (2020), Intellectual capital and firm performance in Vietnam 2012–2016, *International Journal of Learning and Intellectual Capital*, Vol. 17, No. 1, p.27-46, ISSN /eISSN: 1479-4853/1479-4861 (ESCI, Scopus, Q3)
2. Hoàng Thị Huệ, Nguyễn Hải Anh, Phạm Ngọc Toàn, Nguyễn Thu Thảo, Nguyễn Hải Nam, Nguyễn Cao Hà Trang, Nguyễn Khánh Hằng (2024), Bất bình đẳng thu nhập giữa lao động có việc làm xanh và không có việc làm xanh, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á*, Năm thứ 35, Số 3, trang 04-19, ISSN: 2615-9104
3. Ngo Quoc Dung, Hoang Thi Hue, Tran Phuong Thanh (2024), The impact of natural disaster on multidimensional poverty of rural households in Vietnam: The regulating role of social assistance, *Poverty & Public Policy*, Vol. 16, Issue 3. p.213-231, ISSN/ eISSN: 1944-2858/ 1944-2858 (ESCI, Scopus, Q1)
4. Hoàng Thị Huệ và Phạm Hương Quỳnh (2024), *Giáo trình Quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp*, Quyết định xuất bản số: 265/QĐ-NXBĐHKTQD ngày 10 tháng 07 năm 2024, mã số ISBN: 978-604-330-972-0, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân.

5. Hoàng Thị Huệ và Nguyễn Phương Anh (2025), Ảnh hưởng của tích tụ nhân tài đến tăng trưởng toàn diện tại Việt Nam, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, Số 335, trang 2-11, ISSN: 1859-0012.

15. Khen thưởng

Thời gian	Hình thức, lý do khen	Cấp ký quyết định, ngày cấp
Danh hiệu thi đua		
2013-2014	Chiến sỹ thi đua cấp Cơ sở	QĐ số: 1188/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 10/10/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2018 - 2019	Chiến sỹ thi đua cấp Cơ sở	QĐ số: 2266/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 30/10/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2021 – 2022	Chiến sỹ thi đua cấp Cơ sở	QĐ số: 1988/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 14/09/2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2024	Chiến sỹ thi đua cấp Cơ sở	QĐ số: 102/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 23/01/2025 của Giám đốc Đại học Kinh tế Quốc dân
Khen thưởng các cấp		
Cấp Trường		
2016 – 2017	Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	QĐ số: 2233/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 21/12/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2017 – 2018	Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	QĐ số: 2132/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 14/11/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2019 – 2020	Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	QĐ số: 2417/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 04/11/2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2020 – 2021	Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	QĐ số: 1739/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 06/10/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2022 – 2023	Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	QĐ số: 498/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 25/8/2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân

2022	Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân vì có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học năm 2022	QĐ số: 149/QĐ-ĐHKTQD ngày 23/02/2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2024	Giấy khen của Giám đốc Đại học Kinh tế Quốc dân vì có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học năm 2024	QĐ số: 202/QĐ-ĐHKTQD ngày 17/02/2025 của Giám đốc Đại học Kinh tế Quốc dân
Cấp Bộ và khen thưởng khác		
2021	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm học 2018 – 2019 đến năm học 2019 – 2020	QĐ số: 445/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2024	Bằng khen của Ban chấp hành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tp. Hồ Chí Minh vì có thành tích hướng dẫn thí sinh đạt giải Nhì Giải thưởng sinh viên NCKH – Eureka lần 25 năm 2024	QĐ số: 251-QĐKT/TĐTN-VP ngày 07/12/2024 của Bí thư Ban chấp hành Thành đoàn Tp. Hồ Chí Minh

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

1.1. Tiêu chuẩn của nhà giáo

Về phẩm chất, tư tưởng, đạo đức

Tôi luôn chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định, chính sách của Đại học, Trường và của Khoa. Tôi tuân thủ đầy đủ các quy định, nội quy, quy chế tại nơi làm việc và nơi cư trú. Tôi luôn cố gắng hoàn thành tốt các công việc được giao cả về giảng dạy, nghiên cứu khoa học cũng như các nhiệm vụ khác. Tôi tự nhận thấy mình có phẩm chất đạo đức tốt, sống chan hòa, cầu thị, tôn trọng mọi người xung quanh. Tôi luôn tận tâm với nghề, nhận được sự tin tưởng của đồng nghiệp và sự tôn trọng từ phía người học.

Về năng lực chuyên môn

Trong thời gian 13 năm 6 tháng là giảng viên Khoa Kinh tế và Quản lý nguồn nhân lực, Đại học Kinh tế Quốc dân, tôi luôn cố gắng học hỏi, trau dồi kiến thức chuyên môn để nâng cao trình độ. Trong thời gian này, tôi hoàn thành chương trình học Thạc sỹ và Tiến sỹ, tham gia nhiều khóa học về kỹ năng, kiến thức chuyên môn khác được tổ chức tại Đại học Kinh tế Quốc dân và các tổ chức khác.

1.2. Nhiệm vụ của nhà giáo

Là một giảng viên Đại học, tôi hoàn thành mọi nhiệm vụ của nhà giáo như giảng dạy, giáo dục theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, điều lệ của nhà trường, quy tắc ứng xử của nhà giáo; giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học; tích cực và chủ động học tập và rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học. Trong đó:

Về nhiệm vụ giảng dạy và đào tạo

Tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy các môn học được phân công cho sinh viên các hệ chính quy, vừa học vừa làm, từ xa, cao học.

Tôi luôn tích cực tham gia xây dựng chương trình đào tạo, đề cương học phần, biên soạn giáo trình và tài liệu học tập. Tôi là thành viên trong nhóm công tác chuyên trách của Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Quản trị nhân lực tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, đồng thời tham gia Tiểu ban chuyên môn Quan hệ lao động để xây dựng đề án mở ngành đào tạo mới bậc đại học năm 2024 của Trường.

Tôi thường xuyên hướng dẫn sinh viên và học viên các hệ đào tạo thực hiện chuyên đề, luận văn, đề án tốt nghiệp; đồng thời tham gia các hội đồng đánh giá chuyên đề, luận văn và luận án ở nhiều cấp độ.

Trong quá trình giảng dạy, tôi chủ động áp dụng linh hoạt các phương pháp lấy người học làm trung tâm như thuyết trình, thảo luận nhóm, giải quyết tình huống. Tôi cũng tích cực ứng dụng công nghệ trong giảng dạy như hệ thống LMS, Microsoft Teams và các phần mềm hỗ trợ giảng dạy khác nhằm nâng cao hiệu quả truyền đạt.

Với vai trò cố vấn học tập, tôi luôn sẵn sàng lắng nghe, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của sinh viên; tư vấn, giải đáp các khó khăn trong học tập và phối hợp theo dõi quá trình rèn luyện của từng sinh viên trong lớp.

Nhờ tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực không ngừng, trong suốt nhiều năm công tác, tôi luôn hoàn thành đầy đủ và vượt chỉ tiêu giảng dạy, được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhận nhiều Giấy khen của Hiệu trưởng, danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Cơ sở và Bằng khen của Bộ trưởng.

Về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học

Tôi luôn tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học với định hướng tạo ra các sản phẩm học thuật có chất lượng, có khả năng ứng dụng vào thực tiễn, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy và đào tạo.

Tính đến nay, tôi đã chủ nhiệm 3 đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ các cấp, chủ nhiệm 01 nhóm công bố quốc tế của Nhà trường, đồng thời tham gia với vai trò thành viên, thư ký trong 3 đề tài khác. Tôi đã công bố 62 công trình khoa học trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước, cũng như tại các hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế.

Về công trình sách, tôi là đồng chủ biên 1 giáo trình, đồng thời tham gia biên soạn 3 giáo trình và 4 sách tham khảo/chuyên khảo. Tôi cũng tham gia trình bày các chủ đề nghiên cứu tại các buổi sinh hoạt khoa học của Bộ môn, các hội thảo Quốc gia, góp phần lan tỏa tri thức trong tập thể chuyên môn. Đồng thời tôi cũng nhận được lời mời làm phản biện cho các tạp chí uy tín như Poverty & Public Policy, Kinh tế và Phát triển, Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á, Nguồn nhân lực và An sinh xã hội...

Tôi luôn coi công tác hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học là một phần quan trọng trong quá trình giảng dạy và phát triển năng lực học tập của người học, đặc biệt là trong việc hình thành tư duy phản biện và kỹ năng nghiên cứu. Từ năm 2013 đến nay, tôi duy trì đều đặn hoạt động hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, và từ năm 2017 đến nay, hằng năm đều có các nhóm sinh viên do tôi hướng dẫn đạt giải Nhất ở cấp Trường; đồng thời giành được giải thưởng tại các sân chơi cấp Bộ. Năm 2025, sinh viên tiếp tục đạt giải tại cấp Trường và đang trong quá trình chuẩn bị thi cấp Bộ. Những kết quả này là động lực để tôi không ngừng cải thiện phương pháp nghiên cứu, tạo môi trường học thuật tích cực và khuyến khích tinh thần tự học – tự nghiên cứu của sinh viên. Ghi nhận những nỗ lực này, tôi nhiều năm liền được nhận Giấy khen của Hiệu trưởng/Giám đốc vì thành tích trong nghiên cứu và hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

Đánh giá chung: Trong suốt 13 năm 6 tháng công tác tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, tôi luôn kiên trì học tập, rèn luyện và phấn đấu để nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực giảng dạy và nghiên cứu, từng bước đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của một giảng viên đại học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 13 năm 6 tháng liên tục tham gia nhiệm vụ đào tạo tại Khoa Kinh tế và Quản lý nguồn nhân lực, trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020				8	192	0	192/340/270
2	2020-2021				11	177	0	177/471/270
3	2021-2022				7	192	48	240/400/270
03 năm học cuối								
4	2022-2023			1	7	192	96	288/538/270
5	2023-2024			2	6	273	0	273/465/235
6	2024-2025				6	294	192	486/825/200

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì; số bằng: VUI 003971; năm cấp: 10/10/2024

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy:

d) Đối tượng khác ☐;

Diễn giải: ...

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Trần Thị Thu Hiền		HVCH	✓		30/12/2022 - 30/10/2023	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	08/03/2024
2	Cao Thị Minh Thu		HVCH	✓		29/12/2023 - 30/10/2024	Đại học Kinh tế Quốc dân	31/12/2024

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I. Trước khi được công nhận TS							
Hướng nghiên cứu thứ nhất về Lao động việc làm và các vấn đề xã hội							
1	Thị trường lao động	GT	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2020	3		Biên soạn chương 7, từ trang 253 - 315	Giấy chứng nhận sách phục vụ đào tạo ĐH và SDH tại ĐHKQTĐ ngày 18/6/2025 của Giám đốc ĐHKQTĐ
2	Quan hệ lao động Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế	CK	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2020	6		Biên soạn chương 1 (từ trang 15 – 69); chương 4 (từ trang 215 – 326)	Giấy chứng nhận sách phục vụ đào tạo ĐH và SDH tại ĐHKQTĐ ngày 18/6/2025 của Giám đốc ĐHKQTĐ
Hướng nghiên cứu thứ hai về Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực							
3	Năng lực và năng suất lao động doanh nghiệp Việt Nam 2015	CK	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2016	5		Biên soạn chương 3 (từ trang 117 – 122); chương 4 (từ trang 150 – 154); chương 5 (từ trang 179 – 190)	Giấy chứng nhận sách phục vụ đào tạo ĐH và SDH tại ĐHKQTĐ ngày 18/6/2025 của Giám đốc ĐHKQTĐ
4	Năng suất lao động Việt Nam: tiềm năng và thách thức hội nhập	CK	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2017	5		Biên soạn chương 1 (từ trang 19 – 41)	Giấy chứng nhận sách phục vụ đào tạo ĐH và SDH tại ĐHKQTĐ ngày 18/6/2025 của Giám đốc ĐHKQTĐ
5	Phát triển nguồn nhân lực	GT	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2019	5		Biên soạn chương 7, từ trang 279 - 327	Giấy chứng nhận sách phục vụ đào tạo ĐH và SDH tại ĐHKQTĐ ngày 18/6/2025 của Giám đốc ĐHKQTĐ
II. Sau khi được công nhận TS							
Hướng nghiên cứu thứ nhất về Lao động việc làm và các vấn đề xã hội							
6	Quan hệ lao động	GT	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2022	7		Biên soạn chương 7, từ trang 335 - 396	Giấy chứng nhận sách phục vụ đào tạo ĐH và SDH tại ĐHKQTĐ ngày 18/6/2025 của Giám đốc ĐHKQTĐ

7	Quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp	GT	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2024	5	✓	Biên soạn chương 6,7,8 từ trang 348 - 494	Giấy chứng nhận sách phục vụ đào tạo ĐH và SDH tại ĐHKQTĐ ngày 18/6/2025 của Giám đốc ĐHKQTĐ QĐ v/v phê duyệt và đưa vào sử dụng giáo trình Số 1048/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 15/9/2023
Hướng nghiên cứu thứ hai về Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực							
8	Các học thuyết tạo động lực dành cho nhà quản lý	CK	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2023	7		Biên soạn học thuyết nhu cầu của David McClelland (từ trang 93-109), và Học thuyết tự quyết của Deci và Ryan (từ trang 238 – 273)	Giấy chứng nhận sách phục vụ đào tạo ĐH và SDH tại ĐHKQTĐ ngày 18/6/2025 của Giám đốc ĐHKQTĐ

Trong đó: Số lượng sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS:

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I. Trước khi được công nhận TS					
Hướng nghiên cứu thứ nhất: Lao động, việc làm và các vấn đề xã hội					
1	Đề tài KHCN cấp trường “Mối quan hệ giữa chuyển dịch cơ cấu lao động và chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế trên địa bàn thành phố Hà Nội”	CN	KTQD/V2015.03 Cấp: Cơ sở và tương đương	6/2015 – 6/2016	Số 1105/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 29/06/2016. Nghiệm thu ngày 17/08/2016 Xếp loại: Tốt
2	Đề tài KHCN cấp trường “Đánh giá mức độ tổn thương sinh kế trong điều kiện xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Bến Tre và Sóc Trăng”	CN	KTQD/V2018.37 Cấp: Cơ sở và tương đương	01/2018 – 01/2019	Số 84/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 16/01/2019. Nghiệm thu ngày 07/06/2019 Xếp loại: Tốt
3	Đề tài KHCN tương đương cấp Bộ “Nghiên cứu sinh kế bền vững ứng phó với xâm nhập mặn trong điều kiện biến đổi khí hậu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long”	CN	Đề tài nhánh thuộc ĐTNB ĐBKH. 05/16-20 Cấp: Bộ và tương đương	07/2017 – 07/2018	Số 05/QĐ-ĐTBĐKH.05/16-20 ngày 15/12/2017. Nghiệm thu ngày 30/12/2017 Xếp loại: Tốt
4	Đề tài KHCN cấp Quốc gia “Nghiên cứu xây dựng mô hình phát triển kinh tế ứng phó với xâm nhập mặn ở vùng đồng bằng sông Cửu	Thành viên chính	ĐBKH.05/16-20, Bộ TN&MT Cấp: Nhà nước và tương đương	12/2016 – 12/2019	Số 2962/QĐ-BTNMT ngày 19/11/2019. Nghiệm thu ngày 26/11/2019 Xếp loại: Đạt

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	Long; Thí điểm tại một huyện điển hình”.				
Hướng nghiên cứu thứ hai: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực					
II. Sau khi được công nhận TS					
Hướng nghiên cứu thứ nhất về Lao động việc làm và các vấn đề xã hội					
Hướng nghiên cứu thứ hai về Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực					
5	Đề tài KHCN cấp Bộ “Dự báo nhu cầu đào tạo bậc đại học các ngành khối kinh tế và quản trị kinh doanh đến năm 2030 và tầm nhìn 2050”.	Thành viên	B2020.KHA.05, Cấp: Bộ và tương đương	5/2020-5/2022	Số 1392/QĐ-BGDĐT ngày 16/05/2023. Nghiệm thu ngày 15/06/2023 Xếp loại: Đạt
6	Đề tài KHCN tương đương cấp Bộ: “Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Hà Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0”.	TK	Không có mã số Cấp: Bộ và tương đương	12/2022 – 1/2025	Số 251/QĐ-UBND ngày 14/2/2025. Nghiệm thu ngày 26/02/2025 Xếp loại: Đạt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1.a. Bài báo khoa học, công trình khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I. Trước khi được công nhận TS								
Hướng nghiên cứu thứ nhất về Lao động việc làm và các vấn đề xã hội								
Bài báo đăng trên Tạp chí trong nước								
1	Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong điều kiện biến đổi khí hậu	03		Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			Số 18, trang 3-9	06/2019
Bài viết đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia								
2	Lao động - việc làm của Việt Nam khi tham gia hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP)	01	✓	Kinh tế-xã hội Việt Nam năm 2015, cơ hội và thách thức trước thêm hội nhập mới ISBN: 978-604-946-058-6			Trang 393-407	01/2016

3	Đánh giá tính dễ bị tổn thương của sinh kế do biến đổi khí hậu: Tiếp cận dựa trên phương pháp lập bản đồ nhận thức mờ	03		Nghiên cứu cơ sở khoa học về lý luận và thực tiễn xây dựng mô hình phát triển kinh tế thích ứng với xâm nhập mặn trong điều kiện biến đổi khí hậu ISBN: 978-604-59-8026-2			Trang 270-280	04/2017
4	Các cách tiếp cận trong đánh giá tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu	03		Nghiên cứu cơ sở khoa học về lý luận và thực tiễn xây dựng mô hình phát triển kinh tế thích ứng với xâm nhập mặn trong điều kiện biến đổi khí hậu ISBN: 978-604-59-8026-2			Trang 57-64	04/2017
5	Nguồn tăng trưởng năng suất lao động của Việt Nam giai đoạn 1996-2016	04		Triển vọng phát triển kinh tế Việt Nam và vai trò của nhà nước kiến tạo trong hoàn thiện thể chế và môi trường kinh doanh ISBN: 978-604-946-221-4			Trang 87-104	03/2017
6	Một số rào cản đối với tăng năng suất lao động ở Việt Nam	05		Thể chế kinh tế và rào cản của thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế xã hội Việt Nam ISBN: 978-604-946-273-3			Trang 329-337	07/2017
Bài viết đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế								
7	Factors that Influence on Students' Attitudes Towards Plagiarism: The case of Vietnam	03	✓	9th NEU-KKU International conference On Socio-Economic and Environmental issues in Development ISBN: 978-604-65-3529-4			Trang 552-563	05/2018

Bài báo đăng trên Tạp chí quốc tế khác								
8	Online Social Networks Influencing Students' Social Learning Outcomes: An Analysis In Vietnam	04	✓	Journal of Asian Review of Public affairs and Policy ISSN: 2539-6080			Vol. 3, No. 2, p.15-33	07/2018
Hướng nghiên cứu thứ hai về Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực								
Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí quốc tế uy tín								
9	Intellectual capital and firm performance in Vietnam 2012–2016	05	✓	International Journal of Learning and Intellectual Capital ISSN /eISSN 1479-4853/1479-4861 10.1504/IJLIC.2020.105325	ESCI, Scopus Q3	30	Vol. 17, No. 1, p.27-46	02/2020
10	Procedural Justice in Selection from the Lens of Psychological Contract Theory	04		Organizacija ISSN / eISSN 1318-5454 / 1581-1832 https://doi.org/10.2478/orga-2020-0018	ESCI, Scopus Q2	6	Vol.53, Issue 4, p. 272-286	11/2020
Bài báo đăng trên Tạp chí trong nước								
11	Phát triển hoạt động của các tổ chức khoa học công nghệ trong trường đại học khối kinh tế: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	03		Tạp chí Kinh tế & phát triển ISSN: 1859-0012			Số 171, trang 74-80	09/2011
12	Phát triển thương hiệu trường đại học Việt Nam thông qua việc gắn kết giữa đào tạo và nhu cầu doanh nghiệp	02	✓	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0012			Số 205 (II), trang 65-74	07/2014
13	Các nhân tố ảnh hưởng đến tăng năng suất lao động của nông dân trồng cà rốt	02		Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0012			Số 220, trang 39-47	10/2015
14	Năng lực doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh hội nhập: nhìn từ góc độ năng suất lao động	02		Tạp chí Nghiên cứu Khoa học Kiểm toán ISSN: 1859-1671			Số 119, Trang 24-29	09/2017

15	Các yếu tố tác động đến chất lượng dịch vụ giáo dục trực tuyến: khảo sát sinh viên trên địa bàn Hà Nội	04	✓	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			Số 12, trang 60-64	04/2019
16	Tác động của vốn con người và đổi mới lên hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam	04	✓	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			Số 10, trang 14-17	04/2019
Bài viết đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia								
17	E-learning: Xu hướng mới trong đào tạo nguồn nhân lực Việt Nam	01	✓	Sơ kết chương trình đào tạo từ xa NEU-EDUTOP theo phương thức E-learning ISBN: 978-604-927-798-6			Trang 321-327	2014
18	Phát triển nguồn nhân lực Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế	02	✓	Công tác đào tạo theo hướng chuẩn hóa cán bộ ngành bảo hiểm thương mại ở Việt Nam ISBN: 978-604-927-851-8			Trang 267-280	10/2014
19	Mức độ sẵn sàng của nguồn nhân lực Việt Nam trước thêm hội nhập cộng đồng kinh tế Asean (AEC) vào năm 2015	01	✓	Kinh tế Việt Nam 2015: Khơi nguồn động lực tăng trưởng trong bối cảnh mới của hội nhập ISBN: 978-604-927-873-0			Trang 241-250	2015
20	Năng suất lao động doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế	02		Năng lực doanh nghiệp: mô hình và công cụ đánh giá ISBN: 978-604-64-4064-2			Trang 163-174	12/2016
21	Động lực và các biện pháp tạo động lực làm việc cho đội ngũ giáo viên bậc trung học tại Thành phố Hải Phòng	03		Cơ sở khoa học và thực trạng hệ thống định mức lao động, kinh tế, kỹ thuật của giáo viên phổ thông và cơ chế quản lý nhân sự trong các trường công lập theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông ISBN: 978-604-9890-01-7			Trang 181-194	12/2019

Bài viết đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế								
22	Training for building Innovation Capability of Human Resource of Enterprises in Vietnam	02		Pan - Pacific conference XXXII: Innovation in SOEs in the Digital Age			Trang 22-24	6/2016
23	The Impact of Human Resource Management Practices on Innovation of Small and Medium Enterprises in Vietnam	05	✓	10th NEU-KKU International conference Socio-Economic and Environmental issues in Development ISBN: 978-604-65-4174-5			Trang 576-587	5/2019
24	The Relationships Among Overall E-learning Service Quality, E-learning student trust, and e-learning student loyalty: Evidence in Vietnam	04	✓	10th NEU-KKU International conference Socio-Economic and Environmental issues in Development ISBN: 978-604-65-4174-5			Trang 751-763	5/2019
Bài báo đăng trên Tạp chí quốc tế khác								
25	The impact of Human resource management practices on innovation through human capital and social capital of small and medium enterprises in Vietnam	04	✓	International Journal of Social Science and Economic Research ISSN: 2455-8834			Vol.04, Issue. 09, p.5966-5983	9/2019
26	The impact of innovation on total factor productivity of small and medium enterprises in Vietnam	04	✓	International Journal of Education Humanities and Social Science ISSN: 2582-0745			Vol. 2, No. 05, p.107-114	10/2019
II. Sau khi được công nhận TS								
Hướng nghiên cứu thứ nhất về Lao động việc làm và các vấn đề xã hội								
Bài báo đăng trên Tạp chí quốc tế uy tín								
27	The Impact of Perceived Social Support on Internet Addiction Among Vietnamese Undergraduates: The Mediating Role of Emotional intelligence	06	✓	Journal of Applied Social Science ISSN/ eISSN: 1936-7244/ 1937-0245 https://doi.org/10.1177/19367244221121087	Scopus, Q3	5	Vol. 17, Issue 1, p. 132 –147	03/2023

28	Child well-being in Vietnam: The roles of household welfare and early childbearing	06	✓	Journal of Social Economics Research ISSN/ eISSN: 2312-6329/2312-6264 DOI: https://doi.org/10.18488/35.v10i4.3556	Scopus, Q4		Vol. 10, No. 4, p. 215-226	12/2023
29	The impact of natural disaster on multidimensional poverty of rural households in Vietnam: The regulating role of social assistance.	03	✓	Poverty & Public Policy ISSN/ eISSN: 1944-2858/ 1944-2858 https://doi.org/10.1002/pop4.412	ESCI, Scopus, Q1		Vol. 16, Issue 3. p.213-231	08/2024
30	Informal Workers and Income Inequality in the Context of COVID-19 in Vietnam	06	✓	Southeast Asian Journal of Economics ISSN/ eISSN: 2286-8984/2465-5120 https://so05.tci-thaijo.org/index.php/saje/article/view/267563	Scopus, Q3		Vol.13, No.1, p.169-199	04/2025
31	The Influence of Quality of Provincial Governance on Multidimensional Inequality in Vietnam	06	✓	Thailand and The World Economy ISSN/ eISSN: 2630-0931/2651-0529 https://so05.tci-thaijo.org/index.php/TER/article/view/268473#:~:text=Applying%20the%20Generalized%20Method%20of,reduce%20multidimensional%20inequality%20in%20Vietnam.	Scopus, Q4		Vol. 43, No.2, p. 163-183	05/2025

Bài báo đăng trên Tạp chí trong nước								
32	Tác động của hạn chế kinh tế, thích ứng nghề nghiệp đến nhận thức việc làm thỏa đáng của sinh viên: vai trò điều tiết của tính cách chủ động	04	✓	Tạp chí Khoa học Thương mại ISSN: 1859-3666			Số 165, trang 98-107	05/2022
33	Bất bình đẳng thu nhập theo giới của nhóm lao động phi chính thức trong bối cảnh COVID-19 tại Việt Nam	06	✓	Tạp chí Kinh tế và Kinh doanh (trường ĐH Kinh tế - ĐH QGHN) ISSN: 2815-5858/ 2734-9845 eISSN: 2734-9861			Tập 2, số 5, trang 11-21	2022
34	Ảnh hưởng của COVID-19 đến lao động phi chính thức và bất bình đẳng thu nhập tại Việt Nam	05	✓	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0012			Số 303, trang 13-23	9/2022
35	Impacts of Social Assistance on Child Well-Being in Vietnam: The Mediating Role of Household Welfare	06	✓	VNU Journal of Economics and Business ISSN: 2815-5858/ 2734-9845 eISSN: 2734-9861			Vol. 3, No. 2, p.1-10	2023
36	Ảnh hưởng của việc làm xanh đến bất bình đẳng thu nhập tại Việt Nam	04		Tạp chí Khoa học Thương mại ISSN: 1859-3666 e ISSN: 2815-5726			Số 188, trang 29-42	04/2024
37	Bất bình đẳng thu nhập giữa lao động có việc làm xanh và không có việc làm xanh	07	✓	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á ISSN: 2615-9104			Năm thứ 35, Số 3, trang 04-19	03/2024
38	Ảnh hưởng của di cư đến bất bình đẳng nhà ở tại Việt Nam	05	✓	Tạp chí Nguồn nhân lực và An sinh xã hội ISSN: 2815-5610			Số 29, trang 2-13	04/2024
39	Ảnh hưởng của chất lượng quản trị, di cư đến bất bình đẳng thu nhập	04		Tạp chí Phát triển Bền vững Vùng ISSN:2354-0729			Quyển 14, Số 2, trang 31-46	06/2024

40	Ảnh hưởng cô đơn đến trầm cảm ở sinh viên: vai trò trung gian của khả năng phục hồi	06	✓	Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ ISSN/e ISSN: 1859-2333/2815-5599			Tập 60, Số 5C, trang 216-226	10/2024
41	Tăng trưởng kinh tế góp phần thúc đẩy khả năng tạo việc làm xanh tại Việt Nam	06	✓	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0012			Số 329, trang 43-52	11/2024
42	Ảnh hưởng của di cư đến phúc lợi hộ gia đình tại Việt Nam	02	✓	Tạp chí Nguồn nhân lực và An sinh xã hội ISSN: 2815-5610			Số 36, trang 2-10	11/2024
43	Multi-dimensional inequality in Vietnam: the role of governance quality	04	✓	Tạp chí Nguồn nhân lực và An sinh xã hội ISSN: 2815-5610			Số 37, trang 23-33	12/2024
44	The impact of digital transformation on green jobs in Vietnam during the period 2020 – 2022	01	✓	Tạp chí Nguồn nhân lực và An sinh xã hội ISSN: 2815-5610			Số 43 trang 21-31	06/2025
Bài viết đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia								
45	Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến lao động phi chính thức tại Việt Nam	06	✓	Kinh tế Việt Nam năm 2021 và triển vọng năm 2022: Ổn định kinh tế vĩ mô và lành mạnh tài chính trong bối cảnh đại dịch COVID-19 ISBN: 978-604-330-227-1			Trang 211-227	04/2022
46	Việc làm và thu nhập của lao động phi chính thức trong bối cảnh đại dịch covid-19 tại Việt Nam	05	✓	Lao động - việc làm của Việt Nam trong bối cảnh mới ISBN: 978-604-330-251-6			Trang 45-72	05/2022
47	Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững thông qua phát triển việc làm xanh và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Việt Nam	06	✓	Phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy đầu tư xanh hướng tới mục tiêu phát triển bền vững ISBN: 978-604-376-572-4			Trang 592-605	04/2024

48	Thúc đẩy việc làm xanh góp phần phục hồi tổng cầu và hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững	06	✓	Kinh tế Việt Nam năm 2023 và triển vọng năm 2024: Thúc đẩy tổng cầu để tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh mới ISBN: 978-604-79-4364-7			Trang 219-229	04/2024
Bài viết đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế								
49	Depression at Vietnamese college students: the role of mindfulness and resilience	06	✓	19th International conference Socio-Economic and Environmental issues in Development ISBN: 978-604-79-4446-0			Trang 2952-2963	06/2024
Bài báo đăng trên Tạp chí quốc tế khác								
50	The impact of covid-19 on enterprises joining and withdrawing from markets in Vietnam	01	✓	International Journal of Management and Economics ISSN/eISSN: 2664-7060/ 2664-7079			Vol.3, Issue 1, p.01-05	01/2021
51	The impact of migration on income poverty: A Case Study in Vietnam	05	✓	Research Review International Journal of Multidisciplinary ISSN: 2455-3085 (Online)			Vol.6, Issue 4, p.17-23	04/2021
52	The Impact of Remittances on the Skipped Generation Households in Vietnam	05	✓	International journal of Multidisciplinary Research and Analysis ISSN/eISSN: 2643-9840/ 2643-9875			Vol.04, Issue 04, p.477-483	04/2021
53	The effect of social assistance on early childbearing in Vietnam: the mediating role of migration	06	✓	DEMIS. Demographic Research ISSN/eISSN: 2782-2303/ 2782-229X			Vol.4, No.1 p. 132–145	2024

Hướng nghiên cứu thứ hai về Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực								
Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí quốc tế uy tín								
54	The impact of innovation on exports of Vietnamese manufacturing and processing enterprises: the moderating role of environmental uncertainty	5	✓	Cogent Business & Management ISSN: 2331-1975 https://doi.org/10.1080/23311975.2024.2341637	ESCI, Scopus, Q2	4	Vol.11, Issue 1	04/2024
Bài báo đăng trên Tạp chí trong nước								
55	Tác động của xuất khẩu tới hiệu suất của các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo Việt Nam	3	✓	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0012			Số 290(2), trang 23-32	08/2021
56	Nghiên cứu ảnh hưởng của lãnh đạo đích thực tới ý định nghỉ việc của gen Z	3	✓	Tạp chí Lao động và Xã hội ISSN: 0866-7643			Số 174, trang 13-15	03/2024
57	Ảnh hưởng của tích tụ nhân tài đến tăng trưởng toàn diện tại Việt Nam	2	✓	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0012			Số 335, trang 2-11	5/2025
Bài viết đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia								
58	Ảnh hưởng của vốn nhân lực tới tăng trưởng kinh tế tỉnh Hà Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0	6	✓	Phát triển nguồn nhân lực trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ISBN: 978-604-4987-11-8			Trang 30-48	10/2024
59	Ảnh hưởng của chất lượng quản trị đến Bất bình đẳng giáo dục tại Việt Nam	6		Phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy đầu tư xanh hướng tới mục tiêu phát triển bền vững ISBN: 978-604-376-572-4			Trang 334 - 348	04/2024

60	Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong kỷ nguyên mới: vai trò của chuyển đổi số và vốn nhân lực	1	✓	Kinh tế Việt Nam năm 2024 và triển vọng năm 2025 thúc đẩy cải cách thể chế kinh tế trong kỷ nguyên mới ISBN: 978-632-615-013-1			Trang 173-186	04/2025
61	Ảnh hưởng của lãnh đạo đích thực đến ý định nghỉ việc của nhân viên Gen Z: Vai trò trung gian của quản trị nhân lực xanh	2	✓	Kinh doanh có trách nhiệm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững khu vực doanh nghiệp và các định chế tài chính ISBN: 978-632-611-996-1			Trang 993-1006	05/2025
Bài viết đăng trên Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế								
62	The impact of governance quality on talent agglomeration in Vietnam	01	✓	21th International conference Socio-Economic and Environmental issues in Development ISBN: 978-604-79-5010-2			Trang 661-672	06/2025

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau Tiến sỹ: **6 bài ([27][28][29][30][31][54])**

7.1.b. Bài báo khoa học, công trình khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I. Trước khi được công nhận PGS/TS							
1							
2							
...							
II. Sau khi được công nhận PGS/TS							
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Nghiên cứu xây dựng đề án mở ngành đào tạo mới trình độ đại học năm 2024 của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Tham gia tiểu ban chuyên môn ngành Quan hệ lao động	Số 01/QĐ - ĐHKQTĐ ngày 02/1/2024	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Số 371/QĐ - ĐHKQTĐ ngày 15/4/2024 V/v ban hành chương trình đào tạo Quan hệ lao động trình độ đại học (áp dụng từ khoá 67, tuyển sinh năm 2025)	
2	Tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Quản trị nhân lực của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Tham gia nhóm công tác chuyên trách của Hội đồng	Số 393/QĐ - ĐHKQTĐ ngày 10/9/2021	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân		Chương trình đào tạo ngành Quản trị nhân lực của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã đạt kết quả kiểm định

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:
Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Hoàng Thị Huệ